

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 09/2026/HS-ST

Ngày 03 - 02 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Vân.

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Văn Quyền – Cán bộ hưu trí.

2. Bà Trần Thị Diễm Uyên – Phó hiệu trưởng Trường trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án NI dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2026/HSST-QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Y N Ktla** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/3/2008; tại tỉnh Đắk Lắk; số căn cước công dân: 066208015221; nơi cư trú: Buôn D 1A, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Bl Niê; Mẹ: H Nng Ktla; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 55/2025/LCĐKNCT-TA ngày 26/12/2025 của Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk - Có mặt.

**2. Họ và tên: Y Tn Ktla** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2005; tại tỉnh Đắk Lắk; số căn cước công dân: 066205004458; nơi cư trú: Buôn D 1B, phường Bh,

tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Tk Niê và bà H Lt Ktla; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 56/2025/LCĐKNCT-TA ngày 26/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk - Có mặt.

**3. Họ và tên: Y T Buôn Krông** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2002; tại tỉnh Đắk Lắk; số căn cước công dân: 066202008786; nơi cư trú: Buôn D 1B, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Mg Ayun (đã chết) và bà H No Bkrông; bị cáo có vợ là H Pn Ktla; có 01 con sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 57/2025/LCĐKNCT-TA ngày 26/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk - Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Y N Ktla:* Y Bl Niê, sinh năm 1985; Bà H No Ktla, sinh năm 1988 (cha, mẹ bị cáo Y N Ktla).

Địa chỉ: Buôn D 1A, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Y N Ktla:* Ông Phùng Văn H, sinh năm 1987 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số A đường L, phường Bt, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- ***Người bị hại:*** Anh Nguyễn Phương Đq, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Trọng Hg, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Nl, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Anh Y Qn Bkrông, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Buôn D 1B, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Anh Y G Êban, sinh ngày 28/5/2007 – có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của anh Y G Êban:* Ông Y Vh Bkrông, sinh năm 1982 (bố anh Y G Êban).

Cùng địa chỉ: Buôn D 1A, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Anh Y Ni Ktla, sinh năm 23/01/2010 – vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của anh Y Ni Ktla:* Bà H Bn Ktla, sinh năm 1985 (mẹ anh Y Ni Ktla).

Cùng địa chỉ: Buôn D 1A, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Anh Y Dc Buôn Krông, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Buôn D 1B, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Anh Y Kn Hwing, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Buôn D 1B, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Anh Y Gi Bkrông, sinh ngày 30/3/2008 – có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của anh Y Gi Bkrông*: Bà H Ng Bkrông, sinh năm 1984 (mẹ anh Y Gi Bkrông).

Cùng địa chỉ: Buôn D 1B, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

***Người tham gia tố tụng khác:***

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Ngọc Ln, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ dân phố TH, phường C, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Chị Trần Nữ Mai Th, sinh ngày 27/7/2009.

- *Người đại diện hợp pháp của chị Trần Nữ Mai Th*: Bà Trần Thị Tm, sinh năm 1983 (mẹ chị Trần Nữ Mai Th).

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T1, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Chị Lê Nguyễn Kiều Tr, sinh ngày 26/4/2010.

- *Người đại diện hợp pháp của chị Lê Nguyễn Kiều Tr*: Bà Nguyễn Thị Hg, sinh năm 1983 (mẹ chị Lê Nguyễn Kiều Tr).

Địa chỉ: Số 61 đường L, tổ dân phố T2, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk - đều vắng mặt (chị Tr và chị Hg có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Chị Nguyễn Bá Mai S, sinh ngày 12/01/2009.

Địa chỉ: Số 10/9 đường L, tổ dân phố T2, phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người giám hộ cho chị Nguyễn Bảo Mai S: Bà Nguyễn Thị Thanh Hg, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường B (nay là tổ dân phố B2), phường Bh, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- ***Người phiên dịch cho các bị cáo, người tham gia tố tụng***: Ông Y Mg Niê – Đội phó Đội công tác 253 xã C, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Buôn E, xã C, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Y N, Y Tn và Y T là bạn bè, vào sáng ngày 23/3/2025, sau khi đi lễ nhà thờ xong các bị cáo cùng với những người khác gồm Y G, Y Ni, Y Qn, Y Dc, Y Kn, Y Gi và vợ chồng anh Y K Niê, H Mn Ktla (trú cùng buôn) rủ nhau góp tiền mua gà và rượu rồi cả nhóm đi xe máy cày đến khu vực suối thuộc buôn Tr, xã

Ed, tỉnh Đắk Lắk để ăn nhậu và hát Karaoke. Ngồi chơi được một lúc thì vợ chồng anh Y Khel, chị H Min về trước, những người còn lại tiếp tục ngồi nhậu.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm nhậu xong rồi chuẩn bị đi về, khi đi ngang qua rẫy sầu riêng của gia đình ông Nguyễn Trọng Hg thì Y T và Y G bị béc nước tưới cây sầu riêng phun trúng vào người và bị trượt ngã, do bức tức nên Y T và Y G dùng chân đạp gãy béc tưới của gia đình ông Hg. Lúc này, anh Nguyễn Nl (con trai ông Hg) đang sửa béc nước ở gần đó thấy vậy nên đi đến hỏi Y T *“Sao mày phá béc nhà tao”*, thì Y T và anh Nl xảy ra tranh cãi dẫn đến xô xát, Y T dùng tay đánh vào người anh Nl thì Y Gi cùng Y G, Y Kn, Y Tn, Y N và Y Qn ở gần đó cũng xông vào cùng với Y T dùng tay, chân đánh anh Nl làm anh Nl ngã xuống đất. Thấy đánh nhau nên Y Dc ở gần đó bê loa kéo dùng để hát Karaoke ném về phía anh Nl, nhưng trúng Y T và Y Kn, rồi cùng xông vào dùng tay đánh anh Nl. Bị nhóm Y N đánh, anh Nl vùng dậy bỏ chạy.

Khi anh Nl bỏ chạy, Y N và Y Gi đi đến xe máy cày của anh Y Th Byă (tên gọi khác Y Bt, sinh năm 1998, trú tại buôn D 1A, phường Bh đang nhậu gần đó) lấy mỗi người 02 vỏ chai bia SAI GON cầm trên tay rồi đi tìm anh Nl. Đi được khoảng 400 mét thì Y N và Y Gi gặp nhóm thanh niên gồm: Nguyễn Phương Đq, anh Nguyễn Ngọc Ln, chị Trần Nữ Mai Th, chị Lê Nguyễn Kiều Tr, chị Nguyễn Bá Mai S đang ngồi chơi gần đó. Lúc này, Y N đi đến chỗ Nguyễn Phương Đq rồi dùng tay kẹp cổ anh Đq lại và hỏi *“Có thấy thằng chủ rẫy chạy qua không”*, do sợ bị đánh nên anh Đq trả lời không thấy rồi vùng ra bỏ chạy. Khi anh Đq bỏ chạy được khoảng 15 mét, thì Y N cầm vỏ chai bia ném về phía anh Đq, trúng vào phía sau đầu gây thương tích. Sau khi anh Đq bỏ chạy, Y N quay lại chỗ để xe máy cày và cùng những người khác đi về.

Thời điểm này, ông Nguyễn Trọng Hg đang làm rẫy ở gần đó nhận được tin anh Nl bị đánh nên chạy đến nơi xảy ra vụ việc. Khi đi đến khu vực gần cầu Buôn Tr, ông Hg gặp nhóm của Y N đang đi về nên đến chặn xe máy cày lại, lấy tay quay của xe máy cày và hỏi *“Tại sao các cháu vào đây chơi mà đánh con của chú”*. Lúc này, Y Tn ngồi phía trước xe máy cày nhảy xuống dùng tay giật lại tay quay ông Hg đang cầm, ông Hg vùng tay quay trúng vào vùng trán của Y Tn nhưng không gây thương tích, do bị tay quay va trúng nên Y Tn xông vào dùng tay ôm ông Hg lại và Y N đang đứng gần đó nên Y N chạy đến ôm ông Hg, rồi cùng Y Tn và Y T dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người ông Hg, sau đó Y N buông ông Hg ra và dùng tay phải đâm vào lưng ông Hg làm ông Hg ngã xuống đất, lúc này ông Hg nằm úp mặt xuống đất thì Y T xông vào dùng chân phải đạp một cái từ trên xuống dưới trúng vào vùng lưng của ông Hg, Y T khom người xuống tiếp tục dùng hai tay đánh nhiều cái vào người ông Hg gây thương tích. Thấy vậy, Y Ni và Y Dc đến can ngăn Y T, khi ông Hg chống tay ngồi dậy 02 tay ôm đầu thì Y N tiếp tục

xông vào dùng chân đá trúng tay phải của ông Hg khi ông Hg đang ôm đầu, rồi cả nhóm bỏ đi về. Sau đó anh Nguyễn Nl, ông Nguyễn Trọng Hg và anh Nguyễn Phương Đq được người nhà đưa đi bệnh viện để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 286/KLTTCT-PY, ngày 17/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Nl là **3%** (ba phần trăm). Vật tác động: Vật tày, cứng và vật tày, cứng có bề mặt không bằng phẳng.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 287/KLTTCT-PY, ngày 17/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Phương Đq là **16%** (mười sáu phần trăm). Vật tác động: Vật tày, cứng.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 311/KLTTCT-PY, ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Trọng Hg là **18%** (mười tám phần trăm). Vật tác động: Vật tày, cứng có cạnh.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 loa kéo có kích thước 45cm x 34cm x 28cm, mặt trước bằng kim loại màu vàng, hai bên và phía sau chất liệu bằng gỗ ép màu đen.

- Đối với chai bia thủy tinh (loại bia SAI GON), Y N sử dụng ném anh Nguyễn Phương Đq gây thương tích, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y N Ktla về tội *Cố ý gây thương tích*, theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Y Tn Ktla và Y T Buôn Krông, về tội *Cố ý gây thương tích*, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Y N, Y Tn, Y T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát Nl dân khu vực 8 – Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra, các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Y N Ktla, Y Tn Ktla, Y T Buôn Krông phạm tội *Cố ý gây thương tích* và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, các Điều 12, khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên.

- Xử phạt bị cáo Y N Ktla từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Y Tn Ktla từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Y T Buôn Krông từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y N Ktla và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Phương Đq số tiền 18.000.000 đồng, được anh Đq bãi nại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét.

- Các bị cáo Y N, Y Tn, Y T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Trọng Hg số tiền 42.000.000 đồng, ông Hg không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Đối với anh Nguyễn Nl là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được các bị cáo và những người có liên quan Y Qn, Y Gi, Y Ni, Y G, Y Kn, Y Dc và gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, anh Nl không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 loa kéo có kích thước 45cm x 34cm x 28cm, mặt trước bằng kim loại màu vàng, hai bên và phía sau chất liệu bằng gỗ ép màu đen cho Y T Buôn Krông là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với chai bia thủy tinh (loại bia SAI GON), Y N sử dụng ném anh Nguyễn Phương Đq gây thương tích, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của Y N, Y T, Y Tn, Y Gi, Y G, Y Kn, Y Qn và Y Dc cùng nhau dùng tay, chân đánh anh Nguyễn Nl gây thương tích 03%. Hành vi trên của các bị cáo và những người này có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, hành vi này thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ việc ngày 04/8/2025 anh Nguyễn Nl đã tự nguyện làm đơn bãi nại không yêu cầu

khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu khởi tố bị can đối với các đối tượng đã gây ra thương tích cho anh Nl. Xét thấy, hành vi của các đối tượng trên đã vi phạm điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an xã Ed, tỉnh Đắk Lắk để xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên là có căn cứ.

Tại thời điểm Y N ném vỏ chai bia gây thương tích cho anh Nguyễn Phương Đq, Y Gi Bkông cũng có mặt. Tuy nhiên, mục đích cả hai là cùng nhau đi tìm anh Nl để đánh, không có mục đích đánh anh Nguyễn Phương Đq. Khi đi không ai có hành vi hô hào, bàn bạc, kích động gì nên việc Y N tự ý dùng vỏ chai bia ném về phía anh Đq gây thương tích, thì Y Gi không phải chịu chung hậu quả do Y N gây ra. Do đó, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Y Gi là có căn cứ.

Quá trình Y N, Y Tn, Y T đánh ông Nguyễn Trọng Hg thì Y Ni, Y Dc, Y Gi, Y Kn, Y G, Y Qn cũng ở gần đó. Tuy nhiên, các đối tượng này không tham gia đánh ông Hg, cũng không hô hào, kích động giúp sức về mặt tinh thần cho Y N, Y Tn và Y T. Khi thấy ông Hg bị đánh, Y Ni và Y Dc vào can ngăn, dùng tay kéo Y N và Y T ra không cho đánh ông Hg. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Y Ni, Y Dc, Y Gi, Y Kn, Y G, Y Qn là phù hợp.

Đối với việc Y Tn khi cùng ông Hg giằng tay quay xe máy cày bị tay quay va trúng vùng trán nhưng không gây thương tích, Y Tn không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo Y Tn, Y T không có ý kiến tranh luận.

Trợ giúp viên pháp lý phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Y N Ktla:

Về tội danh: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Y N về tội *Cố ý gây thương tích* theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên không có ý kiến tranh luận về tội danh.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người chưa thành niên, sau khi vụ án xảy ra đã tác động và cùng gia đình tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo được người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, là người dân tộc thiểu số học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, Điều 124 của Luật tư pháp người chưa thành niên để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng án treo. Không có ý kiến tranh luận về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác.

Bị cáo Y N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Y N đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không bổ sung ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý với quan điểm xử lý vụ án của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản xác định hiện trường, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Có căn cứ xác định vào khoảng 15 giờ 30 ngày 23/3/2025, tại khu vực Buôn Tr, xã Ed, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Y N đã có hành vi vô cớ dùng vỏ chai bia SAIGON là hung khí nguy hiểm ném trúng đầu anh Nguyễn Phương Đq gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Sau đó, giữa các bị cáo với ông Nguyễn Trọng Hg không quen biết và không có mâu thuẫn nhưng Y Tn cùng với Y N, Y T đã dùng tay, chân đánh ông Nguyễn Trọng Hg gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Với hành vi và hậu quả xảy ra, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Y N đã phạm vào tội *Cố ý gây thương tích*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Y Tn, Y T đã phạm vào tội *Cố ý gây thương tích*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng*

*thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm ...*

*i) Có tính chất côn đồ;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*...*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*...*

*d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định từ các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại là anh Đq, ông Hg, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, biết sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật xử lý nhưng với ý thức coi thường pháp luật, mặc dù giữa các bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo Y N đã dùng vỏ chai bia là hung khí nguy hiểm ném trúng đầu anh Đq gây thương tích, bị cáo Y N cùng bị cáo Y T, Y Tn dùng tay chân đánh ông Hg gây thương tích, hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, với ý thức coi thường pháp luật. Trong việc gây thương tích cho ông Hg các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, đều đóng vai trò thực hành nên việc Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Y N theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Y Tn, Y T theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Y N và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Đq, các bị cáo Y N, Y T, Y Tn và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho ông Hg, được anh Đq, ông Hg xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra các bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đồng thời nhằm răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Đối với bị cáo Y N tại thời điểm phạm tội là 17 tuổi 14 ngày nên cần áp dụng các quy định của Luật tư pháp người chưa thành niên để quyết định hình phạt đối với bị cáo, để đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi phạm tội và nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần xem xét chấp nhận khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo Y N đề nghị áp dụng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát và cho bị cáo Y N được hưởng án treo là không phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y N và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Đq số tiền 18.000.000 đồng, được anh Đq bãi nại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

Các bị cáo Y N, Y Tn, Y T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Trọng Hg số tiền 42.000.000 đồng, ông Hg không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Nl là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được các bị cáo và những người có liên quan Y Qn, Y Gi, Y G, Y Kn, Y Dc và gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, anh Nl không có yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 loa kéo có kích thước 45m x 34cm x 28cm, mặt trước bằng kim loại màu vàng, hai bên và phía sau chất liệu bằng gỗ ép màu đen cho Y T vì không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

- Đối với chai bia thủy tinh (loại bia SAI GON), bị cáo Y N sử dụng ném anh Nguyễn Phương Đq gây thương tích, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của Y N, Y T, Y Tn, Y Gi, Y G, Y Kn, Y Qn và Y Dc cùng nhau dùng tay, chân đánh anh Nguyễn Nl gây thương tích 03%. Hành vi trên có dấu hiệu của tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, hành vi này thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ việc ngày 04/8/2025 anh Nguyễn Nl đã tự nguyện làm đơn bãi nại không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu khởi tố bị can đối với các đối tượng đã gây ra thương tích cho anh Nl. Hành vi của các đối tượng trên đã vi phạm điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an xã Ed, tỉnh Đắk Lắk để xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên là có căn cứ.

Tại thời điểm Y N ném vỏ chai bia gây thương tích cho anh Nguyễn Phương Đq, Y Gi cũng có mặt. Tuy nhiên, mục đích cả hai cùng nhau đi tìm anh Nl để đánh, không có mục đích đánh anh Nguyễn Phương Đq. Khi đi không ai có hành vi hô hào, bàn bạc, kích động nên việc Y N tự ý dùng vỏ chai bia ném về phía anh Đq gây thương tích, Y Gi không phải chịu chung hậu quả do Y N gây ra. Do đó, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Y Gi là có căn cứ.

Quá trình Y N, Y Tn, Y T đánh ông Nguyễn Trọng Hg thì Y Ni, Y Dc, Y Gi, Y Kn, Y G, Y Qn cũng ở gần đó. Tuy nhiên, những người này không tham gia đánh ông Hg, cũng không hô hào, kích động giúp sức về mặt tinh thần cho Y N, Y Tn và Y T. Khi thấy ông Hg bị đánh, Y Ni và Y Dc vào can ngăn, dùng tay kéo Y N và Y T ra không cho đánh ông Hg. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Y Ni, Y Dc, Y Gi, Y Kn, Y G, Y Qn là có căn cứ.

Đối với việc Y Tn khi cùng ông Hg giằng tay quay xe máy cày bị tay quay va trúng vùng trán nhưng không gây thương tích, Y Tn không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Y N Ktla, Y Tn Ktla, Y T Buôn Krông phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 12, khoản 4 Điều 115, khoản 1 Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên.

- Xử phạt bị cáo Y N Ktla **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Y Tn Ktla **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Y T Buôn Krông **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Y N Ktla và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Phương Đq số tiền 18.000.000 đồng, được anh Nguyễn Phương Đq bãi nại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

- Các bị cáo Y N Ktla, Y Tn Ktla, Y T Buôn Krông và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Trọng Hg số tiền 42.000.000 đồng, ông Nguyễn Trọng Hg không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Nl đã được các bị cáo và những người có liên quan Y Qn, Y Gi, Y G, Y Kn, Y Dc và gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, anh Nguyễn Nl không có yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 loa kéo có kích thước 45cm x 34cm x 28cm, mặt trước bằng kim loại màu vàng, hai bên và phía sau chất liệu bằng gỗ ép màu đen cho Y T Buôn Krông là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với chai bia thủy tinh (loại bia SAI GON), bị cáo Y N Ktla sử dụng ném anh Nguyễn Phương Đq gây thương tích, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Lắk đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

4. Về án phí:

- Các bị cáo Y N Ktla, Y Tn Ktla, Y T Buôn Krông mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo quyết định của bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo quyết định của bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8 - Đắk Lắk;
- CQTHAHS công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 8 - Đắk Lắk;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ; người đại diện hợp pháp của người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký, đóng dấu)*

**Hoàng Văn Vân**